

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẢNG TRỊ**

**ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)**

KỶ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026

Môn thi: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã đề thi: 0601

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nguyễn Ái Quốc là người sáng lập tổ chức nào sau đây?

A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

B. Việt Nam Quốc dân đảng.

C. Việt Nam Quang phục Hội.

D. Tân Việt Cách mạng đảng.

Câu 2. Trong những năm 1975-1979, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

A. Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

B. Tiến hành cao trào kháng Nhật cứu nước.

C. Đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam.

D. Kháng chiến chống thực dân Pháp.

Câu 3. Sau Chiến tranh lạnh, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào lĩnh vực nào sau đây?

A. Kinh tế.

B. Văn hóa.

C. Quân sự.

D. Chính trị.

Câu 4. Yếu tố nào sau đây **không** ảnh hưởng đến hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc?

A. Truyền thống quê hương.

B. Xu thế đa cực.

C. Hoàn cảnh đất nước.

D. Nhận thức cá nhân.

Câu 5. Từ năm 1991 đến nay, quốc gia nào sau đây vẫn tiếp tục công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội?

A. Nhật Bản.

B. Trung Quốc.

C. Thái Lan.

D. Liên bang Nga.

Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng thách thức của Cộng đồng ASEAN?

A. An ninh phi truyền thống, ô nhiễm môi trường và các tội phạm xuyên quốc gia.

B. Sự đa dạng về chế độ chính trị, những mâu thuẫn trong quan hệ song phương.

C. Khoảng cách kinh tế, sự chênh lệch trình độ phát triển và cạnh tranh sản xuất.

D. Chưa có quan hệ rộng mở với các đối tác bên ngoài khu vực Đông Nam Á.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa lịch sử về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam?

A. Chấm dứt hoàn toàn ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc ở Việt Nam.

B. Mở ra kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

C. Chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp gần một thế kỉ ở Việt Nam.

D. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Câu 8. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, địa phương nào sau đây giành được chính quyền vào ngày 18-8-1945?

A. Huế.

B. Sài Gòn.

C. Hà Nội.

D. Quảng Nam.

Câu 9. Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của

A. Liên Xô.

B. các nước phương Tây.

C. Mỹ.

D. Trung Quốc.

Câu 10. Quân dân miền Nam Việt Nam đã giành được thắng lợi quân sự nào sau đây trong năm 1975?

A. Bình Giả.

B. Phước Long.

C. Ấp Bắc.

D. Vạn Tường.

Câu 11. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) của quân dân Việt Nam đều

A. là những cuộc tổng tiến công chiến lược.

B. là những trận quyết chiến chiến lược.

C. tiến công vào cơ quan đầu não của đối phương.

D. nhằm vào lực lượng quân viễn chinh xâm lược.

Câu 12. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) thành lập nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.
- B. Hình thành liên minh phòng thủ chung ở Đông Nam Á.
- C. Hợp tác để giải quyết hòa bình vấn đề Biển Đông.
- D. Thúc đẩy hòa bình và ổn định ở Đông Nam Á.

Câu 13. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về quá trình mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Diễn ra lâu dài dưới tác động của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.
- B. Gắn liền với lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN.
- C. Chỉ bắt đầu sau khi “vấn đề Cam-pu-chia” được giải quyết triệt để.
- D. Diễn ra nhanh chóng ngay sau khi tổ chức được thành lập.

Câu 14. Sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- B. Đưa Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng đầu thế giới.
- C. Tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế.
- D. Đánh dấu sự xác lập của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Câu 15. Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam lần thứ 15 (tháng 1-1959) xác định phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam là

- A. tiếp tục đấu tranh chính trị đòi Mỹ-Diệm thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ.
- B. đấu tranh chính trị để giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng.
- C. tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.
- D. tiến hành tổng tiến công và nổi dậy trên toàn miền Nam.

Câu 16. Căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975) ở Việt Nam đều

- A. giữ vai trò quan trọng, quyết định trực tiếp đến thắng lợi trên chiến trường.
- B. diễn ra quá trình vừa xây dựng, vừa bảo vệ tiềm lực của cách mạng.
- C. được xây dựng dựa trên sự viện trợ to lớn của Trung Quốc và Liên Xô.
- D. có ranh giới ổn định và tách biệt với vùng tạm chiếm của đối phương.

Câu 17. Đường lối đổi mới toàn diện đất nước được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra tại Đại hội VI (tháng 12-1986) xác định trọng tâm là đổi mới về

- A. kinh tế.
- B. chính trị.
- C. xã hội.
- D. văn hóa.

Câu 18. Thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay) là

- A. tình hình chính trị, xã hội ổn định.
- B. hoàn thành công nghiệp hoá, hiện đại hoá.
- C. nền kinh tế vươn lên đứng đầu Đông Nam Á.
- D. hoàn thành cải cách căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Câu 19. Năm 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Trung Quốc.
- B. In-đô-nê-xi-a.
- C. Mỹ.
- D. Nhật Bản.

Câu 20. Năm 1075-1077, quân dân Đại Việt đánh bại thế lực ngoại xâm nào sau đây đến từ phương Bắc?

- A. Quân Thanh.
- B. Quân Mỹ.
- C. Quân Pháp.
- D. Quân Tống.

Câu 21. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)?

- A. Chấm dứt thời kì Bắc thuộc, mở ra thời kì độc lập tự chủ lâu dài của dân tộc.
- B. Đánh tan quân Thanh xâm lược, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.
- C. lật đổ ách thống trị của nhà Đường, giành lại nền độc lập dân tộc.
- D. Chấm dứt ách đô hộ của nhà Minh, khôi phục nền độc lập dân tộc.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 22, 23, 24:

“Việc thiết lập quan hệ với Đồng minh, đặc biệt là với quân đội Mỹ ở Hoa Nam [Trung Quốc] là một thắng lợi ngoại giao có ý nghĩa chiến lược và sách lược quan trọng của Mặt trận Việt Minh. Có thể sự giúp đỡ về vật chất (vũ khí, thuốc men) và sự huấn luyện quân sự của “Đội con Nai” chỉ là một sự đóng góp không lớn vào quá trình xây dựng lực lượng của Mặt trận Việt Minh, nhưng ý nghĩa chính trị do mối quan hệ này mang lại thì rất to lớn và vô cùng quan trọng. [...] Trong thời kì tiền khởi nghĩa và giành chính quyền, yếu tố này đã góp phần nâng cao đáng kể ảnh hưởng và uy tín chính trị của Việt Minh cả ở trong nước và trên trường quốc tế”.

(Phạm Hồng Tung, *Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2025, tr.379)

Câu 22. Những hoạt động đối ngoại của Mặt trận Việt Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1941-1945 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho đường lối đối ngoại của Việt Nam hiện nay?

- A. Lấy sức mạnh quân sự làm nhân tố quyết định trong hoạt động đối ngoại.
- B. Mềm dẻo về nguyên tắc, cứng rắn về sách lược để đạt được mục tiêu.
- C. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế nhưng phải dựa vào sức mình là chính.
- D. Đẩy mạnh ngoại giao nhân dân làm trụ cột cho ngoại giao nhà nước.

Câu 23. Theo đoạn tư liệu, trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Mặt trận Việt Minh đã thiết lập được quan hệ với quân đội nước nào sau đây ở Hoa Nam (Trung Quốc)?

- A. Pháp.
- B. Thái Lan.
- C. Mỹ.
- D. Anh.

Câu 24. Trong những năm 1941-1945, hoạt động ngoại giao của Mặt trận Việt Minh có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giúp Việt Nam nhận được sự ủng hộ của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.
- B. Nâng cao vị thế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trên trường quốc tế.
- C. Bước đầu gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
- D. Tranh thủ được sự giúp đỡ của quốc tế đối với cách mạng Việt Nam.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trong bối cảnh đó, Hội nghị tam cường Liên Xô, Mỹ, Anh (tức ba cường quốc hình thành hệ thống tam cường được coi như nòng cốt của Mặt trận Đồng minh trong cuộc chiến tranh chống phát xít) đã họp ở Ianta (Liên Xô) từ ngày 4 đến 12-2-1945. Tham dự hội nghị có Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Liên Xô-Xtalin, Tổng thống Mỹ-F.Rudoven và Thủ tướng Anh-Socsin. Hội nghị đã diễn ra gay go, quyết liệt, vì thực chất nội dung hội nghị là cuộc tranh giành và phân chia thành quả thắng lợi chiến tranh giữa các lực lượng tham chiến, có liên quan mật thiết tới hòa bình, an ninh và trật tự thế giới sau này, mà trước hết là lợi ích riêng của mỗi một nước tham chiến”.

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.223)

- a) Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945) diễn ra trong bối cảnh cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai vừa mới bùng nổ ở châu Âu với ưu thế nghiêng về phe phát xít.
- b) Hội nghị I-an-ta phản ánh cuộc đấu tranh quyết liệt giữa các cường quốc trong phe Đồng minh và là mốc đánh dấu sự kết thúc của quan hệ đồng minh giữa Mỹ và Liên Xô.
- c) Đoạn tư liệu đề cập đến Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945) với sự tham gia của nguyên thủ ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh.
- d) Những thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), sau đó là Hội nghị Pôt-xđam (tháng 7-1945) đều có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của nhân dân ta đã kết thúc bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử mùa Xuân 1975.

Đó là cuộc chiến tranh yêu nước vĩ đại, cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc tiêu biểu của nhân dân ta. Cuộc chiến tranh đã kéo dài hơn hai thập niên (từ 7-1954 đến 5-1975), dài hơn bất cứ cuộc chiến tranh nào trong lịch sử và phải chống lại một đế quốc lớn mạnh nhất là đế quốc Mĩ”.

(GS. Trương Hữu Quýnh, GS. Đinh Xuân Lâm, PGS. Lê Mậu Hãn (chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam*, toàn tập, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2005, tr.1094)

- a) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) của nhân dân Việt Nam là mốc đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới.
- b) Đoạn tư liệu đề cập đến ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) của nhân dân Việt Nam.
- c) Chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc (1954-1975) là cuộc chiến tranh dài ngày nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của Việt Nam.
- d) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), nhân dân Việt Nam thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ giải phóng miền Nam và bảo vệ miền Bắc.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trong nền kinh tế Việt Nam đã hình thành nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế và loại hình doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh. Các chủ thể kinh tế tự do kinh doanh, đóng góp vào sự phát triển và khẳng định vai trò của mình trong nền kinh tế quốc dân. Kinh tế nhà nước từng bước phát huy được vai trò chủ đạo. Kinh tế tập thể phát triển và chuyển đổi sang mô hình kiểu mới phù hợp hơn với kinh tế thị trường hiện đại. Kinh tế tư nhân ngày càng khẳng định là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận quan trọng của nền kinh tế nước ta”.

(Trích: *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc Đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam*, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng)

- a) Một trong những thành tựu về kinh tế của Việt Nam trong công cuộc Đổi mới là đã chuyển đổi thành công sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần có sự quản lý của Nhà nước.
- b) Trong đường lối đổi mới về kinh tế (năm 1986), thành phần kinh tế tư nhân được đánh giá là động lực quan trọng nhất, đóng vai trò chủ đạo của nền kinh tế.
- c) Những thành tựu của công cuộc Đổi mới (từ 1986 đến nay) đã tiếp tục thể hiện sự đúng đắn của Đảng trong việc vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lê-nin vào điều kiện lịch sử của Việt Nam.
- d) Đoạn tư liệu đề cập đến thành tựu về kinh tế của Việt Nam sau 40 năm thực hiện công cuộc Đổi mới.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trước năm 1945, nước Việt Nam hầu như không có tên trên bản đồ thế giới. Đến năm 1950, qua năm năm kháng chiến anh dũng, nước ta đã được các nước xã hội chủ nghĩa công nhận, có quan hệ với nhiều phong trào nhân dân tiến bộ trên thế giới và có đại diện ở một số nước. Nhờ thắng lợi của cuộc kháng chiến chính nghĩa của mình và đường lối đổi mới của Đảng, ngày nay Việt Nam đã lập quan hệ ngoại giao bình đẳng với hầu hết các nước châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ và châu Đại Dương, trong đó có tất cả các nước lớn. Việt Nam đã trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc và là thành viên của nhiều tổ chức kinh tế, xã hội khu vực và quốc tế khác”.

(Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, *Chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975) Thắng lợi và bài học*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.423)

- a) Trong những năm 50-70 của thế kỉ XX, những thắng lợi ngoại giao của Việt Nam không chịu tác động của bối cảnh quan hệ quốc tế phức tạp nhờ đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ.
- b) Trong những năm 1945-1949, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà chưa được nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao.
- c) Việc Việt Nam trở thành thành viên của Liên hợp quốc (1977) là một dấu mốc quan trọng, mở ra bước ngoặt trong quá trình hội nhập quốc tế của đất nước.
- d) Đoạn tư liệu đề cập đến những bước tiến của nền ngoại giao Việt Nam từ trước năm 1945 đến nay.

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.